

Dù luật của học sinh, sinh viên và nhân viên hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường

Nguyễn Thị Quỳnh Hoa và nhóm nghiên cứu

Viện Nghiên cứu Thanh niên

Tóm tắt: Trong thời gian qua, các phùng tử truyền thông đã cho thấy sự gia tăng của những tiêu cực xảy ra trong môi trường học đường như hiện tượng học sinh, sinh viên (HSSV) sử dụng bạo lực, thiêu vùn hoá trong giao tiếp, trong sinh hoạt gian lận trong học tập, thi cử coi thường kỷ luật nhà trường; thiêu yếm tốn trong vàn theo pháp luật. Những hiện tượng này đã có coi là biểu hiện của hành vi lệch chuẩn xã hội, phản ánh sự xuống cấp về đạo đức và lối sống của một bộ phận HSSV hiện nay. Dựa trên kết quả điều tra dữ liệu xã hội về những hành vi lệch chuẩn của HSSV trong môi trường học đường và những thông tin thu thập được từ các phùng tử truyền thông tin đã cho thấy do nhóm các biểu hiện nghiên cứu Thanh niên từ năm 2009, bài viết này xem xét các biểu hiện của hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường qua ý kiến của HSSV cũng như quan điểm, cách nhìn nhận của HSSV về hiện tượng này.

Từ khóa: Hành vi lệch chuẩn; Học sinh, sinh viên; Hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường.

1. Giới thiệu

Cuộc điều tra về dư luận xã hội về những hành vi lệch chuẩn của HSSV trong môi trường học đường do nhóm cán bộ Viện nghiên cứu

Thanh niên tiến hành tháng 12 năm 2009, tại 4 thành phố lớn. Các địa bàn mang tính đại diện cho 3 vùng miền trong cả nước, cụ thể khu vực miền Bắc là Hà Nội, Hải Phòng; khu vực miền Trung là Đà Nẵng; khu vực miền Nam là thành phố Hồ Chí Minh.

Đối tượng tham gia khảo sát bao gồm: nhóm HSSV (1200 người là học sinh các trường trung học phổ thông (THPT) và sinh viên các trường Đại học) và nhóm cán bộ, giáo viên trong nhà trường (120 người là cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, Hội). Điều tra được thực hiện bằng phương pháp trưng cầu ý kiến qua phiếu hỏi. Tại mỗi địa bàn điều tra, lựa chọn 2 trường THPT và 2 trường Đại học bao gồm cả trường công lập và trường dân lập. HSSV tham gia điều tra được lựa chọn ngẫu nhiên theo lớp tại các trường THPT và Đại học.

Đặc điểm của mẫu điều tra: Nhóm đối tượng học sinh, sinh viên có 1.200 người. Nhóm học sinh là 592 người, chiếm 49,3% (trong đó học sinh lớp 10 chiếm 38,3%; học sinh lớp 11 chiếm 31,8%; Học sinh lớp 12 chiếm 29,9%). Nhóm sinh viên: 608 người, chiếm 50,7% (trong đó sinh viên năm 1 chiếm 35,2%; Sinh viên năm 2 chiếm 31,1%; Sinh viên năm 3 chiếm 29,8%; Sinh viên năm 4 chiếm 3,9%).

Theo loại hình trường đang theo học: Trường công lập là 757 người, chiếm 63,1% và trường dân lập là 443 người, chiếm 36,9%. Theo địa bàn: Hà Nội là 300 người, chiếm 25%; Hải Phòng là 300 người, chiếm 25%; Đà Nẵng là 300 người, chiếm 25%; và thành phố Hồ Chí Minh: 300 người, chiếm 25%. Theo giới tính: Nam là 367 người, chiếm 30,6% và nữ: 833 người, chiếm 69,4%.

Dựa trên kết quả của cuộc điều tra đồng thời dựa trên những thông tin thu thập được từ các ý kiến, bài viết, diễn đàn trao đổi trên các phương tiện thông tin đại chúng, bài viết muốn tìm hiểu mức độ biểu hiện của các hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường; quan điểm, thái độ, phản ứng của HSSV cũng như ý kiến về các yếu tố dẫn đến hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường.

Trong nghiên cứu này, “Hành vi lệch chuẩn” được hiểu là *“sự phản ánh bất kỳ một hành vi nào không phù hợp với sự mong đợi của xã hội hoặc một nhóm xã hội. Lệch là một hành vi đi chệch khỏi các qui tắc, chuẩn mực xã hội, hay của nhóm xã hội”*. (Bruce J. Cohen và Terri L. Orbuch, 1995:88). Hành vi lệch chuẩn được xác định trong qui tắc sống và

tồn tại trong văn hoá. Hành vi lệch chuẩn có thể được thừa nhận là đúng đắn trong thể chế này nhưng chưa chắc đã được thừa nhận trong thể chế khác.

Trong điều tra này, “hành vi lệch chuẩn” không lấy đặc trưng truyền thống hay hiện đại làm căn cứ chính (vì mỗi một giai đoạn xã hội khác nhau lại có những giá trị, chuẩn mực xã hội khác nhau phù hợp với mong đợi của xã hội hoặc một nhóm xã hội ở giai đoạn ấy) mà căn cứ chủ yếu vào quy định của luật pháp; quy tắc, chuẩn mực nhóm mà đối tượng HSSV đang là thành viên, cụ thể ở đây là nội quy, quy định của trường, lớp và những giá trị đạo đức cốt lõi, mang tính bền vững như đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “tôn sư trọng đạo” trong môi trường học đường. Như vậy, hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường được hiểu là những hành vi không tuân theo các quy định của pháp luật, các nội quy, quy định của trường, lớp và các giá trị đạo đức cốt lõi mang tính bền vững.

2. Các phương pháp

Ý kiến về các biểu hiện tiêu cực trong môi trường học đường

Tìm hiểu ý kiến của HSSV về những quan điểm, nhận định liên quan đến các biểu hiện tiêu cực trong môi trường học đường, kết quả thu được khá đa dạng. Nhìn chung, HSSV được điều tra không đồng tình với những quan điểm đi ngược lại các giá trị đạo đức, các chuẩn mực văn hóa vốn được coi trọng trong môi trường học đường như truyền thống tôn sư trọng đạo, quy tắc ứng xử phù hợp, đúng mực với vai trò, vị thế trong giao tiếp ứng xử, trong học tập thi cử, trong quan hệ xã hội và trong thói quen hàng ngày (giá trị điểm trung bình ở tất cả các quan điểm, nhận định đưa ra đều nhỏ hơn giá trị của thang đo ($\bar{x} < 2$)) (Bảng 1).

Các quan điểm không phù hợp trong giao tiếp như sử dụng ngôn ngữ thiếu văn hóa (nói tục, chửi thề, dùng từ đê mê, nói trống không với người lớn tuổi) và ứng xử sai lệch trong quan hệ với thầy, cô (chê nhạo, vô lễ với thầy, cô giáo) bị HSSV phản đối nhiều nhất. Điều này cho thấy, những quan niệm mang ý nghĩa giá trị đạo đức quy định các mối quan hệ vẫn được HSSV đánh giá cao. Nó phản ánh trong ý thức của đại đa số HSSV những giá trị nhân văn cốt lõi vẫn mang một ý nghĩa lớn, có ảnh hưởng đến nhận thức và hành vi trên thực tế của họ.

Ở các hành vi lệch chuẩn trong học tập, thi cử, HSSV được điều tra không đồng tình nhiều nhất quan điểm cho rằng, tích cực học tập rất quan

Bảng 1. Ý kiến của HSSV về những nhận định liên quan đến các biểu hiện tiêu cực trong môi trường học đường

Những nhận định, quan điểm	Đồng tình	Phân vân	Phản đối	Điểm TB*
1. Trong giao tiếp hàng ngày HSSV thường dùng các từ đệm, nói tục, chửi thề là điều bình thường	15,2	14,7	70,1	1,45
2. Nói trống không với người lớn tuổi hơn là điều bình thường không nên đánh giá về mặt đạo đức	1,8	5,6	92,7	1,09
3. Khi có người chế nhạo, vô lễ với thầy/cô nhiều người tỏ ra vui thích	6,3	10,3	83,3	1,23
4. Đi học là cơ hội để thể hiện cách ăn mặc theo sở thích cá nhân dù rằng nhiều người không đồng tình.	18,3	25,2	56,6	1,73
5. Đi học muộn, bỏ học, nghỉ học không xin phép là hiện tượng bình thường trong HSSV	23,0	13,8	63,2	1,60
6. Quay cóp trong kiểm tra, thi cử là điều tất nhiên của HSSV	25,6	23,1	51,3	1,74
7. Tích cực học tập rất quan trọng, nhưng quan trọng hơn là biết cách “chạy điểm”	6,0	17,3	76,8	1,29
8. Điểm danh, làm bài tập, kiểm tra, thi hộ được HSSV cho là hiện tượng bình thường	13,8	11,7	74,5	1,39
9. Viết, vẽ lên tường, lên bàn ghế là thói quen của HSSV	38,9	17,7	43,4	1,96
10. Nhiều người không cảm thấy áy náy khi vứt rác tùy tiện	41,1	16,5	42,2	1,99
11. Việc thể hiện tình cảm yêu đương thái quá nơi công cộng là điều bình thường	21,7	19,3	59,0	1,63
12. Hiện tượng quan hệ tình dục trong thời gian yêu nhau là điều có thể chấp nhận được	11,1	21,5	67,4	1,44

* Ghi chú: Giá trị điểm trung bình (\bar{X}) nằm trong khoảng: $1 \leq \bar{X} \leq 3$

Tiêu chí đánh giá : - Nếu $\bar{X} > 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng đồng tình

- Nếu $\bar{X} < 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng phản đối

trọng, nhưng quan trọng hơn là biết cách “chạy điểm” ($\bar{x} = 1,29$) và quan điểm thuê người khác học hộ, làm bài tập hộ, thi hộ là điều bình thường ($\bar{x} = 1,39$). Tuy nhiên, vấn đề đi học muộn, bỏ học, nghỉ học không xin phép ($\bar{x} = 1,60$) và hiện tượng quay cóp trong kiểm tra, thi cử ($\bar{x} = 1,74$) được HSSV phản đối ở mức thấp hơn; trong đó đáng chú ý trên 1/4 số HSSV được điều tra (25,6%) đồng tình với quan niệm cho rằng “quay cóp trong kiểm tra, thi cử là điều tất nhiên của HSSV”, gần 1/4 số HSSV còn phân vân và thực sự chỉ có trên 1/2 (51,3%) số HSSV phản đối quan điểm này.

Ý kiến trao đổi của một số bạn trẻ là HSSV trên các diễn đàn trực tuyến liên quan đến hiện tượng quay cóp, gian lận trong thi cử thể hiện sự đồng tình với quan điểm này của một bộ phận HSSV hiện nay. Ví dụ ý kiến của một nickname là Delta bày tỏ trong chủ đề “Quay cóp trong giới học sinh - nên hay không nên?”, trên website Trái tim Việt Nam online như sau: *“Quay cóp ư, tôi cũng đã từng quay cóp rồi đấy, đôi khi do bài vở quá nhiều (ví như các môn phụ như: công dân, kỹ thuật... số lượng câu phải học lên đến 30 câu hoặc còn hơn nữa) hoặc do mình đã học bài đó rồi nhưng không hiểu sao khi làm bài kiểm tra thì quên khuấy đi mất 1 vài từ... trong những trường hợp như vậy thì... dùng phao thôi”*. Một bạn trẻ có nickname emgaionline viết rằng: *“Không quay cóp không là học sinh. Nhưng vấn đề quay cóp chấp nhận được hay không phụ thuộc vào việc quay cóp ở mức độ nào và quay khi nào”* (Quay cóp trong giới học sinh - nên hay không nên?” <http://5nam.ttvnol.com/hocsinh/151414.ttvn>). Rõ ràng ý kiến vừa nêu phần nào cho thấy việc vận động chống tiêu cực trong thi cử đang được xã hội và ngành giáo dục đặt ra là vấn đề rất đáng quan tâm và cần thiết.

Xu hướng phản đối các quan điểm liên quan đến hành vi lệch chuẩn trong thói quen hàng ngày của HSSV như viết, vẽ lên tường, lên bàn ghế; vứt rác tùy tiện nơi công cộng chỉ chiếm trên 40% số HSSV được điều tra. Đồng thời số HSSV có xu hướng đồng tình với những biểu hiện trên chiếm tỉ lệ trên dưới 40% và một tỉ lệ nhỏ HSSV có ý kiến phân vân. Điều này cho thấy, ý kiến của HSSV đối với những biểu hiện về hành vi văn hóa, ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn tài sản chung của nhiều HSSV hiện nay còn hạn chế.

Mặc dù còn tồn tại những ý kiến khác nhau về quan hệ tình dục trước khi kết hôn, về cách thể hiện tình yêu nơi công cộng, tuy nhiên kết quả khảo sát cho thấy, xu hướng chung của HSSV là không đồng tình với các

quan điểm này ($\bar{X}_{11}=1,63$; $\bar{X}_{12}=1,44$). Nói cách khác, trong quan hệ tình yêu, hôn nhân, các giá trị truyền thống vẫn được HSSV coi trọng. Tuy vậy, khoảng 1/5 người được hỏi (21,7%) đồng tình với quan điểm cho rằng thể hiện tình cảm yêu đương thái quá nơi công cộng là điều bình thường. Họ có xu hướng đề cao tự do cá nhân và cho rằng xã hội cần thiết phải tôn trọng điều đó.

Vấn đề tự ý thức đối với hành vi lệch chuẩn của HSSV

Bên cạnh việc tìm hiểu quan điểm, nhận định của HSSV về những hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường, việc tìm hiểu ý kiến của họ liên quan đến vấn đề tự ý thức cũng rất quan trọng, cho phép nhìn nhận khía cạnh nhận thức, quan niệm của HSSV về các hiện tượng lệch chuẩn một cách đầy đủ, sâu sắc hơn. Để tìm hiểu vấn đề này, khảo sát đưa ra những nhận định và kết quả thu được như sau:

Các số liệu ở Bảng 2 cho thấy, nhìn chung trước những biểu hiện lệch chuẩn, không phù hợp HSSV đều tự ý thức, đánh giá được về hành vi của bản thân ($\bar{X}_{1,2,3,5,7,9,10,11} > 2$). Điều này thể hiện ở tâm trạng “ân hận”, “khó chịu”, “đầy dút” được bộc lộ thường xuyên trong tiềm thức của cá nhân khi làm điều gì đó không phù hợp.

Mặc dù tự ý thức được về tính không phù hợp của những hành vi lệch chuẩn, tuy nhiên trong hoàn cảnh nhất định, trong các mối quan hệ xã hội và đối với bản thân không phải lúc nào HSSV cũng có những biểu hiện đúng đắn, tích cực. Cuộc khảo sát cho thấy, ở các mức độ khác nhau có tới 69,5% HSSV cho rằng mình thường làm ngơ khi thấy người khác làm sai nội quy, qui định, luật pháp và 62,5% cho rằng không có vấn đề gì khi mình vi phạm một cách không chủ định các quy định nơi công cộng.

Có thể nhận thấy, ý kiến của HSSV về vấn đề tự ý thức đối với những hành vi lệch chuẩn mang ý nghĩa tích cực nhất định và là cơ sở cho việc điều chỉnh hành vi của cá nhân. Mặc dù ở khía cạnh nào đó còn có sự mâu thuẫn giữa nhận thức và hành vi trong thực tế cuộc sống của HSSV, tuy nhiên cuộc khảo sát cho thấy, trong ý thức chung của đại đa số HSSV những giá trị, chuẩn mực đạo đức, văn hóa trong sinh hoạt, giao tiếp ứng xử, quan hệ xã hội và trong học tập vẫn được coi trọng.

Về mức độ phổ biến của các biểu hiện của hành vi lệch chuẩn

Các hành vi lệch chuẩn trong môi trường học đường qua ý kiến khảo

Bảng 2. Ý kiến về vấn đề tự ý thức đối với hành vi lệch chuẩn của HSSV

Các vấn đề	Đúng	Đúng một phần	Không đúng	Điểm TB*
1. HSSV phải thực hiện theo nội quy, quy định của trường, lớp	77,3	21,7	1,0	2,76
2. Bạn cảm thấy ân hận mỗi khi vi phạm một điều qui định chung nào đó	48,6	47,5	3,9	2,45
3. Trong hoàn cảnh có nhiều tiêu cực, tệ nạn xã hội như hiện nay mỗi HSSV cần phải giữ mình	90,9	7,8	1,4	2,90
4. Bạn thường làm ngơ khi thấy người khác làm sai nội qui, qui định, luật pháp	13,7	55,8	30,5	1,83
5. Bạn cảm thấy khó chịu với những lời nói, hành vi thiếu văn hóa, kể cả trong nhóm bạn thân quen	66,0	24,8	9,3	2,57
6. Bạn tự thấy và được bạn bè công nhận là chưa bao giờ sai phạm nội qui trường, lớp	11,3	57,8	30,9	1,80
7. Trong sinh hoạt tập thể, bạn thường chú ý giữ đúng nề nếp tác phong theo qui định để tránh bị nhắc nhở	67,5	29,2	3,3	2,64
8. Nếu bạn vi phạm một cách không chủ định các qui định nơi công cộng thì bạn cho rằng điều đó không sao cả	12,4	50,1	37,5	1,75
9. Bạn cảm thấy day dứt khi chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập	66,8	30,3	2,9	2,64
10. Bạn cảm thấy khó chịu với bản thân khi lỡ làm một điều sai trái	74,1	20,9	5,0	2,69
11. Bạn cảm thấy tiếc khi bản thân còn lãng phí thời gian, sức lực vào những cuộc vui không cần thiết	66,7	29,7	3,7	2,63

* Ghi chú:

Giá trị điểm trung bình (\bar{X}) nằm trong khoảng : $1 \leq \bar{X} \leq 3$

Tiêu chí đánh giá:

- Nếu $\bar{X} > 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng đánh giá đúng
- Nếu $\bar{X} < 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng đánh giá không đúng

sát của HSSV được quy thành 4 nhóm với các biểu hiện trong học tập, thi cử, trong quan hệ giao tiếp, trong thói quen sinh hoạt và tệ nạn xã hội.

Số liệu từ Bảng 3 cho thấy, xét về mức độ phổ biến của hiện tượng lệch chuẩn theo các nhóm vấn đề cho thấy, nhìn chung HSSV được điều tra đều cho rằng các hành vi lệch chuẩn trong học tập, thi cử; trong quan hệ giao tiếp và trong thói quen, sinh hoạt đang tồn tại phổ biến trong HSSV hiện nay ($\bar{X}_{1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12} < 2$). Nhóm hành vi lệch chuẩn thuộc lĩnh vực tệ nạn xã hội được nhận định là hiện tượng có tồn tại trong môi trường học đường, tuy nhiên mức độ phổ biến thấp ($\bar{X}_{13,14,15,16,17,18} < 2$).

Nhóm hành vi lệch chuẩn trong học tập, thi cử được HSSV cho là tồn tại nhiều nhất trong môi trường học đường ($\bar{X} = 2,5$). Ở các mức độ khác nhau, tỷ lệ HSSV đánh giá các hành vi này có trong môi trường học đường chiếm trên 90%, trong đó trên một nửa số HSSV được điều tra đánh giá ở mức độ phổ biến.

So với các hành vi lệch chuẩn khác, nhóm hành vi lệch chuẩn trong quan hệ, giao tiếp được đánh giá ít phổ biến hơn cả. Qua phân tích thông tin thứ cấp thu thập được từ các bài viết trên các phương tiện thông tin đại chúng, từ các diễn đàn trao đổi về chủ đề hành vi lệch chuẩn đạo đức của HSSV hiện nay, có thể thấy ý kiến của giới trẻ, của HSSV về hành vi lệch chuẩn trong quan hệ với thầy cô giáo khá rõ nét.

Có nhiều ý kiến cho rằng khi mắc lỗi và bị nhắc nhở, có những HSSV thường cãi giáo viên bằng những câu nói kiểu: “*Đấy lớn rồi, không cần ai phải giáo dục cả!*”, “*Bố mẹ tôi cho tiền đến đây để làm vua, chứ không phải để đứng*”, “*Đồ..., ra khỏi lớp thì ra, sợ... gì*”. “*Ông chỉ là quản sinh, không được quyền ra lệnh cho tôi*”... Khi thầy cô giáo yêu cầu điều chỉnh lại lời nói và hành vi thì HSSV đó vẫn phớt lờ hoặc tỏ ra bất cần và bỏ đi. “*Trong giờ Kinh tế, sinh viên Nguyễn Văn M, khoa Kinh tế khóa I ngủ trong lớp bị thầy giáo nhắc nhở, M tỏ thái độ bực dọc, đứng bật dậy. Thầy giáo gọi lại, song M vẫn phớt lờ, đi thẳng, ra đến cửa đóng sầm một cái*” (“*Báo động đỏ: đạo đức học sinh xuống cấp*”, website: <http://www.xalu-an.com/modules.php?name=News&file=article&sid=80706>).

Cũng có ý kiến cho rằng, nhiều HSSV chế nhạo thầy, cô giáo để thỏa mãn niềm vui thích cho bản thân và cho mọi người xung quanh như: ra hiệu bằng tay chân để chế nhạo thầy, cô giáo sau lưng; ném vật cứng (hạt

**Bảng 3. Ý kiến của HSSV về biểu hiện lệch chuẩn ở HSSV
trong môi trường học đường**

Những biểu hiện lệch chuẩn	Mức độ biểu hiện			Điểm TB*
	Phổ biến	ít phổ biến	Không có	
a. Trong học tập, thi cử				
1. Đi học muộn	67,0	29,4	3,6	2,64
2. Bỏ học, nghỉ học không lý do	52,2	42,7	5,2	2,47
3. Thiếu nghiêm túc trong học tập	57,1	37,8	5,1	2,52
4. Thường không hoàn thành nhiệm vụ học tập	47,0	47,6	5,4	2,42
5. Có hành vi gian lận trong thi cử	52,4	39,7	7,9	2,44
b. Trong quan hệ giao tiếp				
6. Sử dụng từ “lóng” để nói về người khác	40,1	30,5	29,4	2,15
7. Thiếu lễ phép, không tôn trọng người lớn tuổi, thầy cô	23,5	56,8	19,8	2,04
8. Dễ dãi trong tình yêu, thể hiện tình yêu thái quá nơi công cộng	36,0	49,1	14,9	2,21
c. Trong thói quen, sinh hoạt				
9. Đánh nhau	38,3	48,8	12,9	2,25
10. Xích mích, cãi cọ	53,2	40,4	6,4	2,47
11. Không giữ vệ sinh chung nơi công cộng	48,2	39,9	11,9	2,36
12. Nghiện bia, rượu	27,7	51,6	20,8	2,07
d. Tệ nạn xã hội				
13. Sử dụng ma túy	9,3	52,7	38,1	1,71
14. Đánh bạc, chơi số đề	20,5	51,4	28,1	1,92
15. Mại dâm	12,8	43,2	44,1	1,69
16. Cá độ bóng đá	21,1	48,9	30,0	1,91
17. Trộm cắp	16,2	55,4	28,4	1,88
18. Bói toán	17,8	48,0	34,3	2,52

* Ghi chú: Giá trị điểm trung bình (\bar{X}) nằm trong khoảng : $1 \leq \bar{X} \leq 3$
Tiêu chí đánh giá :

- Nếu $\bar{X} > 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng phổ biến
- Nếu $\bar{X} < 2$ (điểm trung bình của thang đo) là xu hướng không có

me, bút viết,...) vào người của thầy, cô khi họ viết bảng. Hay hiện tượng một nhóm HSSV cố tình làm việc riêng, đập thức kẻ, huýt sáo, dùng điện thoại di động...ảnh hưởng tới giờ học của cả lớp, không để ý những lời cảnh cáo của thầy, cô.

Ngoài ra, đáng chú ý là những ý kiến cho rằng hành vi bạo lực với thầy, cô giáo như sử dụng vũ lực hoặc hung khí (dao, kiếm, côn) là để uy hiếp, đe dọa, hành hung thầy cô.

Một trong những hành vi lệch chuẩn đáng chú ý trong giao tiếp ứng xử hiện nay của HSSV là hiện tượng sử dụng ngôn ngữ thiếu văn hóa ở môi trường học đường (nói tục, chửi thề, nói trống không với người lớn tuổi hơn, sử dụng từ “lóng” để nói về người khác). Ý kiến của 1200 HSSV về việc sử dụng từ “lóng” để nói về người khác cho thấy có tới 70,6% khẳng định hiện tượng này đang hiện hữu trong HSSV, trong đó 40,1% đánh giá xuất hiện ở mức phổ biến.

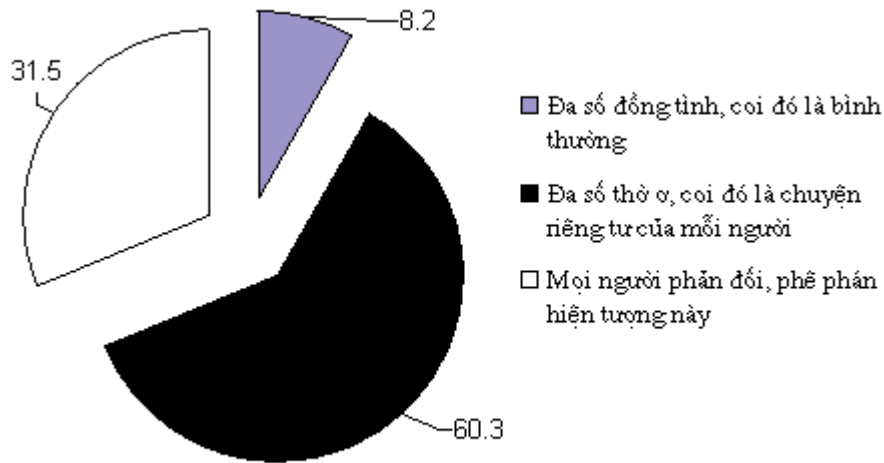
Thực tế qua trao đổi, HSSV hiện nay có rất nhiều biệt danh đem ra gọi tên thầy, cô của mình. Nhiều giáo viên trong trường bị các “học sinh quậy” gọi bằng những biệt danh như “*cá bảy màu*”, “*chú lùn*”, “*cây sậy*”, “*hạt mít*”..., tùy vào hình dáng hoặc tính cách của thầy, cô. Những cái tên này nhanh chóng lan ra toàn trường và không ít học sinh khác cũng gọi tên thầy, cô của mình như vậy. Thậm chí còn tồn tại quy định với các “dân chơi” học đường rằng phải cùng nhau gọi thầy cô, đánh giá họ bằng ngôn từ riêng thì mới là “play dân” (dân chơi).

Thái độ của HSSV đối với các hành vi lệch chuẩn

Với câu hỏi “*Theo bạn, thái độ của HSSV thường như thế nào trước những biểu hiện sai lệch, không phù hợp trong môi trường học đường?*”, kết quả thu được từ ý kiến của 1200 HSSV như sau: 60,3% HSSV cho rằng, khi gặp những biểu hiện sai lệch trong môi trường học đường, đa số HSSV hiện nay thường thờ ơ, coi đó là chuyện riêng của mỗi người. Điều này phản ánh biểu hiện thiếu tích cực và thái độ bàng quan đối với những vấn đề nổi cộm trong môi trường học đường đang tồn tại ở phần đông HSSV (Biểu đồ 1).

Xu hướng đánh giá thái độ tích cực của HSSV trước những biểu hiện sai trái, không phù hợp trong môi trường học đường được nhìn nhận ở mức độ thấp (31,5%). Như vậy có thể thấy, trong cách nhìn nhận của HSSV, dường như vai trò của HSSV khá mờ nhạt trong việc thể hiện chính kiến

Biểu đồ 1. Ý kiến về thái độ của HSSV đối với các hành vi lệch chuẩn (%)



phản đối những biểu hiện tiêu cực ở môi trường học đường hiện nay.

Với câu hỏi “*Thái độ của bạn như thế nào khi gặp những biểu hiện sai lệch, không phù hợp của HSSV?*”, cuộc khảo sát đưa ra 4 tình huống liên quan đến 4 nhóm thái độ: Thể hiện sự tích cực, hướng về cái chung là “*Tôi luôn phản đối trong mọi trường hợp*”; Thái độ hướng về cá nhân như “*Tôi chỉ phản đối khi vấn đề có liên quan đến bản thân*”; Thái độ hướng về người khác mang cảm giác “*an toàn*”: “*Tôi cảm thấy bất bình, nhưng nghĩ rằng ý kiến của cá nhân cũng không làm thay đổi được tình hình*”; và thái độ thờ ơ là “*Bỏ qua, không quan tâm*”. Kết quả khảo sát cho thấy, thái độ của HSSV trước các tình huống như sau: Phần đông HSSV (61,2%) có thái độ bất bình trước các hành vi lệch chuẩn, tuy nhiên thiếu tự tin vào vai trò và khả năng của cá nhân trong việc giải quyết vấn đề; ý thức rằng đó là công việc của người có trách nhiệm. Sự hình thành dạng định hướng thái độ này liên quan đến nhiều yếu tố, khả năng duy trì hay mở rộng của nó có thể tạo nên xu hướng “*lảng tránh*” trước các tình huống xã hội. Và thái độ thờ ơ đối với biểu hiện sai lệch, không phù hợp trong môi trường học đường tuy mới xuất hiện ở một bộ phận nhỏ HSSV (2,2%) được khảo sát nhưng lại là một dấu hiệu cần quan tâm. Chỉ có 13,8% HSSV cho rằng họ sẽ bộc lộ thái độ khi vấn đề có liên quan đến bản thân. Như vậy, chỉ có

22,8% HSSV có biểu hiện thái độ tích cực, hướng về cái chung và cho rằng mình luôn phản đối các hành vi lệch chuẩn trong mọi trường hợp.

Hành vi của HSSV đối với các hiện tượng lệch chuẩn

Với câu hỏi “*Theo bạn, khi gặp những biểu hiện sai lệch, không phù hợp ở HSSV, phản ứng của HSSV thường như thế nào?*”, các ý kiến trả lời cho thấy: Phần đông đối tượng tham gia điều tra cho rằng khi gặp những biểu hiện sai lệch, không phù hợp, HSSV hiện nay thường không làm gì mà coi đó là việc của những người có trách nhiệm (49,0%) hoặc bỏ qua, không quan tâm (16,8%). Ý kiến đánh giá HSSV hiện nay về biểu hiện tích cực đấu tranh với những hiện tượng sai lệch chiếm khoảng 1/3 số HSSV (34,3%).

Xem xét biểu hiện về mặt hành vi của bản thân HSSV trước các hiện tượng lệch chuẩn thông qua những tình huống cụ thể, cuộc điều tra đã đưa ra câu hỏi “*Bạn sẽ làm gì trong những tình huống sau?*” và kết quả ý kiến về hành vi ứng xử trong mối quan hệ với thầy, cô giáo cho thấy khi gặp thầy, cô giáo: 82,4% HSSV cho rằng luôn chủ động chào hỏi niềm nở, dù giáo viên không nhận ra họ; 15,4% HSSV cho rằng chỉ chào hỏi khi thầy cô nhận ra họ và 2,2% HSSV cho rằng sẽ tìm cách tránh mặt nếu có thể. Khi chứng kiến HSSV chểnh mảng, vô lễ với thầy/cô thầy cô giáo: 20% HSSV cho rằng họ sẽ im lặng bỏ qua và coi đó là chuyện của mỗi cá nhân và 80% HSSV sẽ trực tiếp góp ý, nhắc nhở hoặc phản ánh với giáo viên.

Về hành vi ứng xử trong bảo vệ môi trường: *Khi nhìn thấy một bạn vứt rác tùy tiện* có 9,5% HSSV cho rằng cảm thấy bình thường vì hình như nhiều người cũng làm vậy; 11,9% HSSV cho rằng mình làm ngơ vì mình không làm, ai làm kệ họ; 46,8% HSSV cho rằng cảm thấy khó chịu, bất bình hoặc nhắc nhở và 31,8% HSSV có biểu hiện nhặt và bỏ vào thùng rác gần nhất.

Về hành vi ứng xử trong việc thực hiện các quy định học tập, thi cử, với giả định là: *Trong giờ kiểm tra hoặc thi thấy có nhiều bạn mang tài liệu ra chép, bạn cho rằng mình sẽ làm gì?* Kết quả là có 23,5% HSSV cho rằng mình cũng lấy tài liệu ra chép vì ai cũng như vậy, nếu không kết quả điểm sẽ thấp hơn các bạn; 50,8% HSSV cho rằng mình không chép, ai làm kệ họ; 23,4% HSSV cho rằng sẽ góp ý, nhắc nhở hoặc phản ánh với lớp trưởng sau giờ kiểm tra và chỉ có 2,2% HSSV cho rằng sẽ phản ánh ngay với giáo viên.

Bảng 4. Ý kiến của HSSV về hành vi của bản thân trước các hiện tượng lệch chuẩn

	Thường xuyên (%)	Đôi khi (%)	Không bao giờ (%)
1. Phản đối những hành vi sử dụng ngôn ngữ thiếu văn hóa	47,8	50,2	2,0
2. Phản đối việc không tôn trọng pháp luật, các quy định trật tự công cộng, nội qui của nhà trường	45,7	48,7	5,6
3. Phản đối việc chơi bài bạc, cá độ ăn tiền trong trường, lớp	56,6	34,7	8,8
4. Phản đối việc tham gia buôn bán, sử dụng ma túy	76,3	16,2	7,6
5. Phản đối việc cờ bạc, rượu chè bê tha	70,6	23,8	5,7
6. Phản đối hành vi trộm cắp, trộm lột, cướp của	78,9	16,3	4,8
7. Phản đối việc truyền bá văn hoá phẩm đồi trụy (sách, báo, tranh ảnh, video khiêu dâm,...)	76,4	18,4	5,2
8. Phản đối việc bói toán, cúng bái cầu may	42,4	45,8	11,8

Về hành vi ứng xử trong việc thực hiện nội qui, qui định của pháp luật và phòng chống các tệ nạn xã hội: Khi được hỏi về phản ứng của bản thân trước các hiện tượng lệch chuẩn trong việc thực hiện nội qui, qui định của pháp luật trong môi trường học đường, HSSV có xu hướng tự đánh giá mình thường xuyên hoặc đôi khi thực hiện các hành vi ngăn chặn các biểu hiện vi phạm. Tỷ lệ HSSV tự đánh giá: không bao giờ có biểu hiện phản đối những hành vi vi phạm chuẩn mực chung trong HSSV chiếm tỷ lệ thấp dưới 10% (Bảng 4).

Như vậy, trong các tình huống cụ thể, HSSV cũng thể hiện xu hướng phản ứng của mình khá tích cực trước các hiện tượng lệch chuẩn trong môi trường học đường. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận HSSV có phản ứng thiếu tích cực như thờ ơ im lặng, bỏ qua vì không coi đó là việc của mình, hoặc không có biểu hiện đấu tranh đối với những hành vi sai lệch đang

diễn ra.

Về sự tham gia hoạt động liên quan đến xây dựng nếp sống văn hóa, với giả định được đưa ra là: *Nếu trường, lớp tổ chức các hoạt động hay sinh hoạt về chủ đề liên quan đến xây dựng nếp sống, thói quen đẹp trong HSSV*, kết quả là có 71,5% HSSV cho biết mình sẽ tích cực tham gia vì thấy đây là điều nên làm; 21,8% HSSV cho rằng sẽ tham gia chỉ vì tập thể yêu cầu và 4,0% HSSV cho rằng không tham gia vì nhiều lý do và 2,7% không có ý kiến.

Các yếu tố dẫn đến hành vi lệch chuẩn ở HSSV

Có rất nhiều yếu tố dẫn đến hành vi lệch chuẩn của HSSV trong môi trường học đường. Có thể quy các yếu tố đó thành 4 nhóm, bao gồm: từ phía bản thân HSSV; từ phía gia đình; từ phía nhà trường; từ phía xã hội.

Trong các nhóm yếu tố dẫn đến hành vi lệch chuẩn ở môi trường học đường, nhóm yếu tố từ phía bản thân được HSSV cho là có tác động mạnh nhất, dễ dẫn HSSV tiến tới thực hiện các hành vi lệch chuẩn, tiếp đến là nhóm yếu tố từ phía gia đình và từ phía xã hội. Nhóm yếu tố từ phía nhà trường ít được HSSV nhận định là có tác động tới hành vi lệch chuẩn của HSSV hơn cả. Có thể thấy, việc coi trọng nhóm yếu tố này từ phía HSSV phản ánh quá trình tự nhận thức của các em về những yếu tố chủ quan của bản thân trong việc hình thành những thói hư, tật xấu trong môi trường học đường chứ không phải là sự đổ lỗi hoàn toàn cho hoàn cảnh và các yếu tố khách quan khác.

Trong nhóm các yếu tố từ phía gia đình thì phương pháp giáo dục của cha mẹ đối với con cái chưa phù hợp là yếu tố mà HSSV cho là có tác động lớn nhất (74,3%). Phương pháp giáo dục chưa phù hợp ở đây được hiểu là việc cha mẹ luôn nuông chiều con cái theo sở thích, song lại chưa thật sự nắm bắt được tâm sinh lý của con cái, chưa gương mẫu trong mọi sinh hoạt, nếp sống để con cái noi theo. Đồng thời với đó, sự hạn chế trong việc quan tâm, chăm sóc của cha mẹ đối với con cái cũng được HSSV nhấn mạnh hơn (64,8%).

Môi trường sống thiếu lành mạnh với nhiều tệ nạn xã hội, nhiều kênh truyền thông bạo lực như game online, phim ảnh, truyện tranh bạo lực,... được HSSV nhận định là những nhân tố tác động để đưa các em tới những biểu hiện sai lệch về hành vi trong những hoàn cảnh nhất định (61,3%). Đặc biệt, có tới hơn 1/2 HSSV cho rằng, các hành vi lệch chuẩn ở HSSV

Bảng 5. Ý kiến của HSSV về các yếu tố dẫn tới hành vi lệch chuẩn của HSSV trong môi trường học đường

Các yếu tố	Tỷ lệ %
Nhóm yếu tố từ phía bản thân	
1. Bị bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo	74,0
2. Tự mỗi cá nhân còn thiếu ý thức về hành vi ứng xử phù hợp	60,8
3. Bản thân cá nhân chưa tự rèn luyện tạo nếp sống, thói quen ứng xử phù hợp	51,5
Nhóm yếu tố từ phía gia đình	
4. Sự quan tâm, chăm sóc của cha mẹ đối với con cái còn hạn chế.	64,8
5. Nhận thức của cha mẹ về trách nhiệm giáo dục con cái còn sai lệch (cha mẹ coi đó là trách nhiệm của nhà trường).	51,6
6. Phương pháp giáo dục của cha mẹ đối với con cái chưa phù hợp (nuông chiều, chưa nắm bắt được tâm sinh lý của con cái, chưa gương mẫu...)	74,3
7. Cha mẹ chưa phối kết hợp thường xuyên với nhà trường để quản lý, giáo dục con cái.	41,8
Nhóm yếu tố từ phía nhà trường	
8. Chương trình giáo dục trong nhà trường thiên về giáo dục kiến thức hơn là giáo dục đạo đức, lối sống.	46,1
9. Giáo viên chưa quan tâm đến tâm sinh lý của HSSV	54,0
10. Tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường chưa phát huy được vai trò giáo dục đạo đức, văn hóa lối sống cho HSSV.	30,2
11. Trong nhà trường dường như chưa tạo được môi trường văn hóa ứng xử phù hợp.	25,3
Nhóm yếu tố từ phía xã hội	
12. Môi trường sống thiếu lành mạnh (có nhiều tệ nạn xã hội, các kênh truyền thông nhiều bạo lực)	61,3
13. Việc sai phạm những qui định chung trở nên khá phổ biến, dường như tạo thành “thói quen xã hội” ở mọi người nên rất khó thay đổi	53,8
14. Các qui định, nội qui, chuẩn mực đề ra nhưng thiếu điều kiện để điều chỉnh hành vi của mọi người.	28,2
15. Các yếu tố khác	3,1

cũng xuất phát từ thực tế tình hình sai phạm những qui định chung khá phổ biến trong xã hội, khiến bản thân HSSV bị ảnh hưởng và khó có thể đi chệch “quỹ đạo” chung đó.

Mặc dù nhóm yếu tố từ phía nhà trường được HSSV đánh giá thấp nhất

trong bốn nhóm yếu tố dẫn đến các hành vi lệch chuẩn trong HSSV, song các ý kiến phản ánh thực tế hiện nay cho thấy nhiều giáo viên chưa quan tâm đến tâm sinh lý của HSSV cũng như chương trình giáo dục trong nhà trường còn thiên về giáo dục kiến thức hơn là giáo dục đạo đức, lối sống là những điều đáng phải suy nghĩ.

Có thể nói, mặc dù có nhận thức sâu sắc về các vấn đề liên quan đến hành vi lệch chuẩn, song trên thực tế để có thái độ và hành vi phù hợp với nhận thức thì cần phải tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để HSSV thực hiện hành vi phù hợp. Quá trình này đòi hỏi sự nỗ lực tổng hợp từ phía bản thân HSSV, gia đình, nhà trường và xã hội, trong đó gia đình và nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, định hướng, tác động và điều chỉnh hành vi của HSSV trong môi trường học đường cho phù hợp với mong đợi và chuẩn mực xã hội. Bên cạnh nội dung giáo dục của nhà trường theo khung chương trình chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên cũng đóng vai trò quan trọng trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên khối trường học. Vì vậy cần tăng cường hơn nữa vai trò của Đoàn, Hội trong việc hình thành nếp sống đẹp cho HSSV trong môi trường học đường là điều hết sức quan trọng. ■

Tài liệu tham khảo

Bruce J. Cohen và Terri L. Orbuch, 1995. *Xã hội học nhập môn* (PTS.Nguyễn Minh Hoà dịch). NXB Giáo dục.

“Báo động đỏ: đạo đức học sinh xuống cấp”, website: Xã luận.
<http://www.xaluan.com/modules.php?name=News&file=article&sid=80706>.

“Quay cóp trong giới học sinh - nên hay không nên?”, website: Trái tim Việt Nam Online. <http://5nam.ttvnol.com/hocsinh/151414.ttvn>.